TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2022/QĐST-DS	*Hậu Lộc, ngày 28 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần P.

Địa chỉ: 41 và 45 đường L, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thế T – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Q.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trung C – Chưc vụ: Chuyên viên xử lý nợ.(Theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng số 10/2021/UQ-OCB-THN ngày 18/10/2021)

Bị đơn: Bà Đặng Thị M, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Tính đến ngày 18/3/2022 bà Đặng Thị M còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần P tổng số tiền là: 191.015.576 đồng (*Một trăm chín mươi mốt triệu không trăm mười lăm nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng)*. Trong đó: Nợ gốc 168.857.998 đồng, lãi trong hạn 16.484.880đồng, lãi quá hạn 5.672.698 đồng.

2.2. Về thời hạn, phương thức và số tiền trả nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận chia làm các kỳ trả nợ như sau:

Kỳ 1: Từ nay đến hết ngày 30/3/2022 bà Đặng Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) cả gốc và lãi.

Kỳ 2: Đến hết ngày 30/4/2022 bà Đặng Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cả gốc và lãi.

Kỳ 3: Đến hết ngày 30/5/2022 bà Đặng Thị M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) cả gốc và lãi.

Kể từ tháng 6/2022 trở đi bà Đặng Thị M phải trả số tiền còn lại hàng tháng cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 19/3/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp bà Đặng Thị M vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP P và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp của bà Đặng Thị M theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 24/11/2021 gồm:

- Quyền sử dụng đất: Tại thửa số 190, tờ bản đồ số 08 với diện tích 71 $m^{2,}$ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số số C0060352; số vào sổ cấp GCN: CH08525 do UBND huyện H cấp ngày 03/8/2018 cho bà Đặng Thị M. Qua đo đạc có tứ cạnh như sau: Phía Nam giáp hộ ông Bùi Văn H có số đo 5,72m, phía Bắc giáp ngõ đi chung số đo 6,39m, phía Tây giáp hộ ông Nguyễn Văn S số đo 12,33m, phía Đông giáp hộ ông Đồng Văn Q số đo 10,78m.

- Về tài sản gắn liền với đất: 01 nhà ở cấp 4 tường xây gạch, mái lợp ngói, xây dựng năm 2010, diện tích xây dựng 50m^2, công trình phụ trên thửa đất số 190.

Nếu tài sản thế chấp kê biên phát mại không đủ để thanh toán khoản nợ thì bà Đặng Thị M vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ bằng các tài sản khác của bà M cho đến khi thanh toán hết khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng.

Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số AA/0001/2019/BĐ ngày 02/01/2019 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Lại Văn Thạnh, số công chứng 08 quyển số 01/2019/TP/CC-SCC/HĐGD.

3. Về án phí: Bà Đặng Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.775.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)*.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.531.000 đồng *(Bốn triệu năm trăm ba mươi mốt nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0008791 ngày 24/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hoá*
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *Chi cục THADS Hậu Lộc;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga